



ANH XUÂN TRƯỜNG

KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG MUA BÁN NỢ CỦA CÁC NƯỚC VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

Mua bán nợ trên thế giới được xem là giải pháp xử lý nợ xấu, ngoài ra còn được xem là một thị trường kinh doanh có khả năng sinh lời cao. Kinh nghiệm của nhiều quốc gia cho thấy, mua bán nợ là một trong những giải pháp quan trọng để thoát khỏi khủng hoảng. Hoạt động mua bán nợ dường như còn mới mẻ tại Việt Nam nhưng lại rất phổ biến trên thế giới, nhất là tại các nước có nền kinh tế phát triển như Mỹ, Anh, Đức, Pháp... Ngay trong khu vực Châu Á một số quốc gia như Hàn Quốc, Malaysia, Thái Lan... cũng đã có hoạt động mua bán nợ kể từ khi bùng phát cuộc khủng hoảng tài chính năm 1997. Đến nay, hoạt động mua bán nợ trên thế giới đã trở thành một ngành kinh doanh cực kỳ sôi động và chuyên nghiệp. Thực tế cho thấy, thị trường mua bán nợ phát triển, sẽ giúp cho tình hình tài chính trong các doanh nghiệp và cả các ngân hàng thương mại được lành mạnh,

mình bạch, giảm rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cũng như các thị trường khác, thị trường mua bán nợ cũng tồn tại thành viên tham gia có nhu cầu bán (cung), thành viên có nhu cầu mua (cầu) và đi cùng với nó là cơ chế chính sách, luật định tạo lập môi trường, hành lang hoạt động trong tầm quản lý của Nhà nước. Việt Nam đang trong quá trình hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ nên việc nghiên cứu kinh nghiệm của các nước về phát triển thị trường mua bán nợ là vô cùng cần thiết.

Bài viết này đề cập đến kinh nghiệm phát triển thị trường mua bán nợ của một số quốc gia trên thế giới, qua đó rút ra bài học kinh nghiệm để phát triển thị trường mua bán nợ ở Việt Nam.

1. Một số kinh nghiệm phát triển thị trường mua bán nợ của các nước trên thế giới

1.1 Mỹ

Mỹ là một quốc gia có thị trường

mua bán nợ lớn nhất thế giới và được hình thành từ rất sớm. Vì thế thị trường mua bán nợ của Mỹ rất phát triển và có tính "thị trường" rất cao. Để có được điều này, đầu tiên phải nói đến hệ thống pháp luật về mua bán nợ và xử lí nợ xấu cùng các chính sách hỗ trợ phát triển các công ty mua bán nợ, định giá. Từ đây, chúng ta có thể nghiên cứu và so sánh các văn bản, hệ thống pháp luật về mua bán nợ của Mỹ để từ đó xây dựng hệ thống pháp luật và các chính sách hỗ trợ ở Việt Nam trở nên hoàn thiện, tạo điều kiện cho thị trường mua bán nợ ở Việt Nam được phát triển. Ví dụ như ở Việt Nam hiện tại, khi một công ty có một khoản nợ ở Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng (VAMC) bị phá sản thì VAMC phải gửi hồ sơ xử lí qua hệ thống tòa án khiến cho việc giải quyết trả nợ phức tạp, kéo dài. Trong khi ở Mỹ, khi một công ty phá sản thì công ty nắm giữ tài sản thế chấp, đảm bảo của khoản nợ

xấu được phép tiến hành xử lý tài sản này dưới nhiều hình thức từ đấu thầu quốc tế cho đến bán lẻ. Điều này khiến cho các công ty mua bán nợ xấu giải quyết được khoản nợ xấu nhanh chóng, tránh lãng phí và an tâm hơn khi mua nợ.

Một nguyên nhân rất lớn nữa làm cho thị trường mua bán nợ của Mỹ diễn ra nhộn nhịp, phát triển mạnh và thanh khoản cao đó là thị trường chứng khoán của Mỹ rất lớn mạnh và nhộn nhịp với sự minh bạch cao. Thị trường chứng khoán có mối quan hệ mật thiết với thị trường mua bán nợ. Doanh nghiệp sau khi được mua bán sẽ được đầu tư vốn để khôi phục hoạt động sản xuất - kinh doanh, đến khi có đủ điều kiện, chủ nợ mới sẽ tiến hành phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng và đưa doanh nghiệp lên niêm yết trên sàn chứng khoán để thu hồi vốn. Một thị trường chứng khoán minh bạch, tăng trưởng tốt sẽ là thước đo chính xác sức khỏe của các doanh nghiệp niêm yết nói riêng và nền kinh tế nói chung, đồng thời làm tăng niềm tin của các nhà đầu tư mua nợ, bởi thị trường chứng khoán là một trong những biện pháp thu hồi vốn đầu tư.

1.2 Hàn Quốc

Hàn Quốc là nước thành công trong việc xử lý nợ xấu thông qua mô hình tập trung, nguồn vốn của các công ty tài sản tập trung xử lý nợ xấu tương đối lớn và đa dạng. Nguồn vốn mà Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng (TCTD) sử dụng từ Quỹ quản lý tài sản xấu là khoản tiền lên đến 21.6 nghìn tỷ won, trong đó 20.5 nghìn tỷ là nguồn từ phát hành trái phiếu do chính phủ đảm bảo. Theo đó, thị trường mua bán nợ truyền thống của Hàn Quốc có những đặc điểm chính như:

Đơn vị trung tâm của thị trường mua bán nợ Hàn Quốc là KAMCO. Chủ sở hữu của KAMCO là Bộ Tài chính và Kinh tế, Ngân hàng Phát triển Hàn Quốc và các tổ chức tài chính khác, được quản lý bởi ban điều hành là các đại diện đến từ các chủ sở hữu cộng thêm đại diện đến từ Ủy ban

Giám sát tài chính, Công ty bảo hiểm tiền gửi, Hiệp hội các ngân hàng và 3 chuyên gia độc lập, hoạt động dưới sự giám sát của Ủy ban Giám sát tài chính.

Đối tượng bán nợ cho KAMCO gồm các ngân hàng (chiếm 62.1%), công ty uỷ thác đầu tư (21.1%) và công ty bảo hiểm (4.5%).

Sản phẩm mua - bán: KAMCO mua các khoản nợ có thể dễ dàng chuyển giao quyền thu nợ, các khoản nợ có thể giúp các tổ chức tài chính khôi phục lại hoạt động và các khoản cho vay đồng tài trợ. Quá trình này gồm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Các khoản nợ do KAMCO mua lại được chia thành 6 nhóm. Khoản nợ được định giá dựa trên khả năng thu hồi nợ, tài sản đảm bảo và phương pháp định giá được thay đổi theo từng thời kỳ.

- Giai đoạn 2: Sau khi mua lại, KAMCO sẽ: (1) Tịch thu tài sản đảm bảo của các khoản nợ để bán thu hồi lại tiền; (2) Nắm giữ các khoản nợ xấu và cố gắng tái cơ cấu nợ, tài trợ hay chuyển đổi nợ thành vốn chủ sở hữu nếu công ty đó có khả năng hồi phục, giảm lãi suất, giãn nợ; (3) Nhóm các khoản nợ xấu này lại để phát hành các chứng khoán có đảm bảo bằng tài sản dựa trên các khoản nợ xấu đã mua hoặc bán cho các nhà đầu tư thông qua đấu giá quốc tế cạnh tranh.

Hàn Quốc đã rất thành công trong việc thu hút các nhà đầu tư nước ngoài vào xử lý nợ xấu thông qua mua các trái phiếu được đảm bảo bằng các khoản nợ xấu, cũng như mua các khoản nợ xấu thông qua đấu giá. Chính vì thành công trong thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đã khuyến khích các nhà đầu tư trong nước đầu tư vào chứng khoán cũng như các khoản nợ xấu này.

1.3 Malaysia

Giải pháp của Malaysia trong việc xây dựng và phát triển thị trường mua bán nợ đó là thành lập một công ty mua bán nợ quốc gia, một công ty đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước: Đưa ra kế hoạch sáp nhập 58 tổ chức tài chính vào 6 nhóm. Kế hoạch này được sự hỗ trợ của ngân

hàng Trung ương Malaysia và được thực hiện dựa trên những cam kết với Tổ chức thương mại thế giới (WTO) trong lĩnh vực tài chính.

Sau khi tiến hành những bước trên, Malaysia tập trung xây dựng thị trường trái phiếu để tránh cho việc thị trường tài chính bị mắc kẹt trong nợ xấu. Và cũng qua đó các công ty mua bán nợ có một kênh huy động xử lý nợ xấu mua được.

Malaysia có nhiều đặc điểm tương đồng với Việt Nam về kinh tế, văn hóa, lịch sử và cơ cấu dân số... Với những chính sách hợp lý, đất nước này đã có những bước tiến mạnh mẽ trong thời gian qua. Điều đó, có nghĩa là kinh nghiệm của Malaysia rất hữu dụng với nền kinh tế Việt Nam, cụ thể ở đây là những kinh nghiệm trong xây dựng và phát triển thị trường mua bán nợ.

1.4 Singapore

Từ rất sớm, Singapore đã quan tâm phát triển thị trường mua bán nợ để nâng cao vị thế của Singapore trong vai trò của một trung tâm tài chính. Chính vì thế, Singapore đã đưa ra nhiều chính sách táo bạo, kể cả chính sách tự do hóa đồng đô la Singapore để biến Singapore trở thành một trung tâm ban hành, sắp xếp và giao dịch chứng khoán nợ.

Thị trường nợ của Singapore được tạo thành từ 3 lĩnh vực chính: thị trường chứng khoán chính phủ Singapore (The Singapore Government Securities - SGS); thị trường trái phiếu đô la Châu Á (The Asian dollar bond - ADB); thị trường trái phiếu công ty bằng đồng đô la Singapore (The Singapore dollar corporate bond - SDCB). Ngay từ đầu những năm 1970, Singapore đã chú trọng phát triển ba thị trường này bằng những hành động tích cực cấu trúc lại thị trường SGS, SDCB. Đặc biệt để các thị trường này được hoạt động sôi nổi, Singapore đã mở rộng room chứng khoán tối đa, phát triển chứng khoán repo bằng những chính sách mở rộng giới hạn người tham gia và giá trị repo làm cho doanh thu từ repo tăng rất cao từ những năm 1990. Điều này đã giúp thị trường nợ có nguồn cầu rất lớn, tính thanh

khoản trái phiếu cực kì cao mặc dù nợ ở Singapore cực thấp và nguồn thặng dư ngân sách luôn dư giả. Chính những chính sách trên đã góp phần đưa Singapore trở thành một trung tâm tài chính quốc tế.

2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong phát triển thị trường mua bán nợ

Từ những kinh nghiệm đi trước của các quốc gia phát triển như Mỹ và các quốc gia ở khu vực Châu Á, có thể thấy Việt Nam cần rút ra nhiều bài học và đưa ra các giải pháp phù hợp nhất để phát triển thị trường mua bán nợ và phát triển bền vững của hệ thống tài chính và nền kinh tế quốc gia, cụ thể là:

Một là, hình thành thị trường mua bán nợ mục tiêu có sự tham gia bình đẳng với vai trò nhu nhau của các Ngân hàng Thương mại (NHTM) trong và ngoài nước, VAMC, Công ty trách nhiệm hữu hạn mua bán nợ Việt Nam (DATC), các Công ty xử lý nợ (AMC), các quỹ, công ty bảo hiểm, tổ chức tài chính phi ngân hàng và các tổ chức cá nhân khác. Ngoài ra, thị trường cần có thêm các thành phần hỗ trợ, cung cấp dịch vụ để thị trường mua bán nợ vận hành như: công ty cung cấp dịch vụ định giá, đơn vị thực hiện bảo lãnh và trong điều kiện hoạt động chứng khoán hoá được thực hiện, thị trường sẽ cần thêm các đơn vị thực hiện chứng khoán hoá khoản vay...

Hai là, hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật hướng dẫn về hoạt động mua bán nợ để tạo khung pháp lý cho việc mua bán nợ, xử lý nợ xấu và thanh lý tài sản đảm bảo, thế chấp một cách minh bạch, thuận tiện, tránh độc quyền. Muốn có thị trường mua bán nợ thì phải có người mua, người bán; phải có khuôn khổ pháp lý tốt cho thị trường hoạt động. Đặc biệt, muốn thu hút các nhà đầu tư (NDT) nước ngoài tham gia thị trường này thì khuôn khổ pháp lý phải tạo thuận lợi cho họ.

Ba là, ổn định và lành mạnh hóa thị trường chứng khoán. Có thể nói, thị trường chứng khoán (TTCK) có mối liên hệ chặt chẽ với thị trường

mua bán nợ, các doanh nghiệp sau khi được mua bán sẽ cơ cấu lại, đầu tư vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh và vào thời điểm thích hợp doanh nghiệp sẽ phát hành cổ phần để huy động vốn. Đây là một trong những giải pháp được nhiều quốc gia áp dụng để xử lý nợ xấu; gần đây nhất là Công ty General Motors đã niêm yết trở lại TTCK Mỹ sau hơn 1 năm nộp đơn tuyên bố phá sản (Chính phủ Mỹ đã bỏ ra gần 50 tỷ USD và tiếp nhận 61% cổ phần của Công ty). Do đó, nhà nước cần ban hành luật chứng khoán mới hoàn thiện hơn để giúp thị trường chứng khoán có cơ sở phát triển, thu hút nhiều nhà đầu tư trong và cả ngoài nước; tăng quy mô, độ sâu và tính thanh khoản của TTCK.

Bốn là, mở cửa cho NDT nước ngoài. Thực lực của các công ty mua bán nợ tại Việt Nam hiện không đủ sức để xử lý khoản nợ xấu lớn với giá trị khoảng 14 tỷ USD, vì vậy Nhà nước cần có các chính sách khuyến khích các NDT nước ngoài tham gia thị trường mua bán nợ. Với nguồn vốn lớn và kinh nghiệm hàng chục năm phát triển thị trường mua bán nợ, các NDT ngoại sẽ là một trong những đối tác tham gia hoạt động hiệu quả trên thị trường Việt Nam.

Năm là, thúc đẩy phạm vi hoạt động của các AMC. Các AMC của các ngân hàng thường chỉ co hẹp hoạt động trong việc xử lý nợ của ngân hàng mẹ. Nếu các công ty này không tham gia mua bán các khoản nợ của các ngân hàng khác, thì không thể hình thành thị trường mua bán nợ tập trung.

Sáu là, xây dựng cơ chế đấu giá bán các khoản nợ. Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và các bộ, ngành liên quan cần nghiên cứu, đề xuất cơ chế bán đấu giá các khoản nợ. Biện pháp này sẽ xem các khoản nợ cần thu hồi tương tự như các gói thầu được đem ra đấu giá, việc tổ chức đấu giá các khoản nợ sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá. Các tổ chức tín dụng (TCTD) sẽ tổ chức bán đấu giá các khoản nợ cho các NDT hay đối tác muốn quan tâm. Giá được đưa ra

đầu giá là giá do TCTD hoặc một công ty có chức năng định giá khoản nợ đưa ra. Nếu được quy định và hướng dẫn rõ ràng, cụ thể, biện pháp này sẽ tăng thêm kênh mua bán có hiệu quả cho thị trường mua bán nợ.

Bảy là, xử lý nợ xấu hiệu quả. Cần có sự phối hợp giữa các tổ chức mua nợ với các hiệp hội doanh nghiệp (để tìm đối tác quan tâm mua lại hoặc phối hợp cấp thêm vốn để khôi phục hoạt động sản xuất - kinh doanh), hoặc thúc đẩy liên hệ với các NDT để bán lại nợ cho nước ngoài, hoặc phối hợp với chính các TCTD để chứng khoán hóa khoản nợ xấu của TCTD đó trên cơ sở cùng tái cơ cấu doanh nghiệp (ngân hàng tài trợ vốn, đối tác mua nợ phụ trách quá trình tái cơ cấu hoạt động kinh doanh)... nhằm giải quyết dứt điểm nợ xấu. Xây dựng kênh kết nối, thông tin liên lạc để xử lý các thắc mắc các vấn đề phát sinh xảy ra trong hoạt động mua bán nợ.

Tám là, xây dựng văn bản pháp lý hướng dẫn, làm cơ sở xác định giá bán nợ. Cơ quan có thẩm quyền xây dựng văn bản pháp lý về cách thức xác định giá trị khoản nợ, từ đó làm cơ sở đàm phán giữa bên mua và bên bán nợ, không như hiện nay các giao dịch mua bán nợ chưa có sự thống nhất về giá các khoản nợ, xảy ra tình trạng còn có sự chênh lệch lớn giữa giá chào bán và giá chấp nhận bán, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến các giao dịch mua, bán nợ.

Chín là, có chính sách ưu đãi thuế. Sau khi mua nợ, các nhà đầu tư có thể bán lại nợ hoặc trực tiếp cơ cấu lại doanh nghiệp để khôi phục sản xuất, kinh doanh. Nhằm tháo gỡ khó khăn, cũng như khuyến khích các nhà đầu tư tham gia mua, bán nợ. Nhà nước cần có chính sách ưu đãi về thuế đối với hoạt động mua bán nợ nhằm giảm bớt khó khăn cho các doanh nghiệp mua nợ, nếu được ưu đãi về thuế sẽ khuyến khích các nhà đầu tư tham gia mua nợ.

Mười là, thành lập sàn mua, bán nợ. Nhằm tạo thuận lợi cho người (Xem tiếp trang 44)

BIDV NÂNG CAO... (Tiếp theo trang 11)

giữ vai trò dẫn dắt thị trường, BIDV tiếp tục tiên phong thực hiện những nhiệm vụ chính trị của đất nước của ngành giao phó: Chủ động, tích cực nghiên cứu và triển khai các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương thông qua việc xây dựng Nghị quyết và Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ; Triển khai gói tín dụng 500 tỷ đồng hỗ trợ các khách hàng doanh nghiệp, 1.000 tỷ đồng hỗ trợ khách hàng cá nhân trong các lĩnh vực khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy hải sản... tại 4 tỉnh miền Trung; Phối hợp tổ chức Hội thảo quốc tế về Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) - cơ hội, thách thức và giải pháp đối với doanh nghiệp Việt Nam; ...

Công tác phát triển mạng lưới đạt nhiều kết quả tích cực với tổng số điểm mạng lưới hiện nay của BIDV đạt mốc 190 chi nhánh, 814 Phòng giao dịch phủ kín 63 tỉnh/thành phố trên cả nước. Riêng trong năm 2016, BIDV được thành

lập mới 20 chi nhánh và 15 phòng giao dịch (trong đó 12 chi nhánh được phép thành lập mới trên cơ sở điều chuyển, sắp xếp lại mạng lưới sau sáp nhập với MHB).

Hoạt động của BIDV tại hải ngoại tiếp tục ghi nhận dấu ấn với việc khai trương Văn phòng đại diện tại CHLB Nga vào tháng 5/2016, nâng tổng số văn phòng đại diện của BIDV tại hải ngoại lên 6 quốc gia/vùng lãnh thổ (Myanmar, Lào, Campuchia, Đài Loan, Séc, Nga). Đồng thời, BIDV đã được Chính phủ Myanmar chấp thuận chủ trương và NHNN Việt Nam phê duyệt hoạt động chi nhánh tại Myanmar. Hiện nay, BIDV đang xúc tiến các thủ tục thành lập văn phòng đại diện tại Nhật Bản. Với kết quả đó, BIDV đã thiết lập quan hệ với trên 1.700 định chế tài chính lớn tại 122 quốc gia và vùng lãnh thổ, đạt được những kết quả khích lệ trong quan hệ hợp tác quốc tế với các đối tác nước ngoài như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Nga... Khởi xướng, đồng tổ chức 13 chương trình hợp tác kinh tế quốc tế để chuẩn bị sẵn sàng cho việc tham gia các hiệp định FTA, mở cửa cộng đồng ASEAN, kết nối thị trường EU,

đặt dấu ấn tại thị trường Đông Bắc Á.

Tiếp tục thực hiện tốt trách nhiệm đối với xã hội thông qua các chương trình vì cộng đồng, BIDV đã tặng 50.000 suất quà Tết đến đồng bào nghèo cả nước, triển khai chương trình hỗ trợ 23 tỷ đồng cho 23 tỉnh tại Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long nhằm hỗ trợ chính quyền và nhân dân các địa phương khắc phục hậu quả thiên tai do hạn hán, xâm nhập mặn.

Trong thời gian tới, BIDV sẽ tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực thi Nghị quyết số 01/NQ-CP, Chỉ thị số 01, 02, 04/CT-NHNN, nỗ lực củng cố và phát huy những giá trị cốt lõi trên nền tảng nội lực vững chắc mà BIDV đã xây dựng trong suốt 60 năm qua, tiếp tục giữ vững vai trò chủ đạo trong việc thực thi chính sách tiền tệ quốc gia; tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP của Chính phủ; kiên định bám sát các mục tiêu nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua; đảm bảo hoạt động tăng trưởng an toàn, hiệu quả bền vững■

KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN... (Tiếp theo trang 39)

mua biết được khoản nợ để mua, người bán dễ dàng tìm được người mua để mua khoản nợ, Nhà nước cũng nên sớm thành lập sàn mua, bán nợ. Dịch vụ cung cấp các dịch vụ tại sàn giao dịch này là: tổ chức việc mua bán nợ; giới thiệu, cung cấp thông tin về nợ cho các bên tham gia có nhu cầu giao dịch; kiểm tra hồ sơ, giấy tờ về nợ bảo đảm đủ điều kiện được giao dịch; làm trung gian cho các bên trao đổi, đàm phán và ký kết hợp đồng mua bán nợ...

Kết luận: Sự hình thành và phát triển thị trường mua bán nợ là khách quan hiện nay ở Việt Nam. Cũng như các thị trường khác, thị trường mua bán nợ gồm có doanh nghiệp có nhu cầu bán (cung) và doanh nghiệp có nhu cầu mua (cầu),

nghĩa là phải có nhiều chủ thể mua bán trên thị trường và cơ chế, chính sách, luật pháp tạo môi trường, hành lang cho thị trường hình thành và phát triển. Tất cả vấn đề trên chỉ được giải quyết khi hình thành được thị trường mua bán nợ đầy đủ với các thành phần: hàng hoá của công ty có nhu cầu bán và nhu cầu của công ty mua và cơ chế vận hành và luật pháp cũng như chính sách quản lý hiệu quả thị trường này của Nhà nước và sự tham gia có trách nhiệm của các bên trên thị trường■

**TS. ĐÀO LÊ KIỀU OANH
TS. VŨ VĂN THỰC**

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

[1]. Đào Duy Huân(2013). Hiện trạng thị trường mua bán nợ Việt Nam và chính sách

phát triển. Tạp chí Hội nhập và Phát triển số 8.

[2]. Đỗ Thị Ngọc Lan(2016). Một số đề xuất cho thị trường mua bán nợ Việt Nam. Kinh tế và dự báo số 2.

[3]. Trần Kim Oanh(2014). Giải pháp phát triển thị trường mua bán nợ. Kinh tế và dự báo số 18.

[4]. Vũ Việt Phong(2014). Một góc nhìn về xử lý nợ xấu trong hoạt động mua bán tái cấu trúc doanh nghiệp. Tạp chí thị trường tài chính tiền tệ số 10.

[5]. Phạm Hồng Thái(2012). Kinh nghiệm xử lý nợ xấu tại một số nước và hàm ý cho Việt Nam. Tạp chí Tài chính.

[6]. Nguyễn Văn Thọ(2014). Thị trường mua bán nợ - Góc nhìn từ lý thuyết cung cầu. Tạp chí Ngân hàng số 4.

[7].http://vst.mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/r/m/ncvtd/ncvtd_chitiet?dDocName=BTC264684&dID=31745&afrLoop=22082099179372462#!%40%40%3FdID%3D31745%26_afrLoop%3D22082099179372462%26dDocName%3DBTC264684%26_adf.ctrl-state%3D1d68cgdwjz_4